TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2019/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 10 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 123/2019/TLST- HN&GĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Q**; sinh năm: 1990; địa chỉ: Bản Minh Thắng, xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

+ Bị đơn: Anh **Vũ Văn V**, sinh năm: 1982; địa chỉ: Bản Giáng, xã Quài Nưa, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân & gia đình;

Căn cứ vào Điều 9, Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Q và anh Vũ Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị Q có nghĩa vụ, quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên là cháu Vũ Huyền T, sinh ngày 31/3/2017 đến tuổi trưởng thành. Anh Vũ Văn V chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Trần Thị Q có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; anh Vũ Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Trần Thị Q và anh Vũ Văn V có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, riêng: Chị Trần Thị Q và anh Vũ Văn V, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung, riêng: Chị Trần Thị Q và anh Vũ Văn V, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Q tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị Q đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2010/05602 ngày 16/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Chị Trần Thị Q được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*một trăm năm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Q;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương